

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC NĂM 2020**

Số: 43 /TB-HĐTDCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

Danh mục tài liệu ôn tập thi vòng 2, kỳ thi tuyển công chức năm 2020

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 06-KH/BCĐ ngày 22/9/2021 của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh về tổ chức thi tuyển công chức, viên chức của tỉnh năm 2021; Kết luận số 23-KL/BCĐ ngày 25/11/2021 của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh về một số nội dung thi tuyển công chức vòng 2 của tỉnh,

Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2020 thông báo danh mục tài liệu ôn tập thi vòng 2, kỳ thi tuyển công chức năm 2020 như sau (có biểu chi tiết kèm theo).

Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2020 thông báo để thí sinh biết, ôn tập./.

Nơi nhận:

- BCĐ tuyển dụng CC,VC tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Sở Nội vụ;
- Cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công (niêm yết);
- Thí sinh dự thi vòng 2;
- Lưu: VT, HĐTDCC. Hà^(NC)

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Mạnh Tuấn**

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP THI VÒNG 2,
KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo số 43/TB-HĐTDCC ngày 26/11/2021
của Hội đồng tuyển dụng công chức năm 2020)

I. Nghiệp vụ văn phòng (Vị trí việc làm: Chuyên viên hành chính một cửa kiêm hành chính tổng hợp; Chuyên viên hành chính tổng hợp)

1. Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008.
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.
5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.
6. Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
7. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.
8. Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

II. Quản lý nhà nước về tư pháp (Vị trí việc làm: Chuyên viên phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật)

1. Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012.
2. Văn bản hợp nhất Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội).
3. Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ).
4. Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.
5. Văn bản hợp nhất Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (số 200/VBHN-BTP ngày 22/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).
6. Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

III. Quản lý nhà nước về lao động, thương binh và xã hội (Vị trí việc làm: Chuyên viên thực hiện chính sách người có công; Chuyên viên quản lý về lao động, việc làm và dạy nghề; Chuyên viên theo dõi bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững)

1. Bộ luật Lao động năm 2019.
2. Luật Bình đẳng giới năm 2006.
3. Chương 1, 2 Luật Việc làm năm 2013.
4. Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014.
5. Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.
6. Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025.
7. Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.
8. Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

IV. Nghiệp vụ kế toán (Vị trí việc làm: Kế toán viên)

1. Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015.
2. Luật Kế toán ngày 20/11/2015.
3. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017.
4. Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

V. Quản lý nhà nước về công thương (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý thương mại, dịch vụ; Chuyên viên quản lý thương mại; Chuyên viên quản lý công nghiệp, thương mại)

1. Luật Thương mại ngày 14/6/2005.
2. Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử.
3. Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.
4. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
5. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
6. Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

7. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

8. Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP.

VI. Quản lý nhà nước về nội vụ (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý hội và tổ chức phi chính phủ; Chuyên viên tổ chức, biên chế; Chuyên viên theo dõi công tác cải cách hành chính)

1. Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

3. Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

4. Nghị quyết số 76/NQ/CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

5. Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

6. Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

VII. Quản lý nhà nước về hạ tầng giao thông (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý hạ tầng giao thông)

1. Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008.

2. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28/6/2020.

3. Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

4. Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

5. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

6. Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

7. Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ.

8. Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGTVT ngày 28/7/2020).

9. Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định về quản lý và bảo trì đường bộ thực hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

VIII. Nghiệp vụ thanh tra giao thông vận tải (Vị trí việc làm: Chuyên viên thanh tra giao thông)

1. Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008.

2. Luật Thanh tra ngày 15/11/2010.

3. Văn bản hợp nhất số 31/VBHN-VPQH ngày 07/12/2020 của Văn phòng Quốc hội hợp nhất Luật Xử lý vi phạm hành chính.

4. Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

5. Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

6. Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

7. Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Giao thông vận tải.

8. Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

9. Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-GP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

IX. Quản lý nhà nước về tài nguyên (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý đất đai)

1. Luật Đất đai ngày 29/11/2013.

2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

3. Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất.

4. Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất.

5. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

6. Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

7. Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định hạn mức giao đất ở và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với đất ở; hạn mức giao đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

8. Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp: Thửa đất ở có vườn, ao được hình thành từ ngày 18/12/1980 đến trước ngày 01/7/2004 mà giấy tờ quyền sử dụng đất không ghi rõ diện tích đất ở; đất chuyển từ xã về phường, thị trấn do điều chỉnh địa giới hành chính mà người sử dụng đất không có giấy tờ về quyền sử dụng đất.

9. Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

10. Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

X. Quản lý nhà nước về môi trường (*Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý môi trường*)

1. Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

2. Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3. Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

4. Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu.

5. Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định, hướng dẫn một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

6. Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

7. Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/05/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

8. Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định, hướng dẫn một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

9. Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

XI. Quản lý nhà nước về thể dục, thể thao và du lịch (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý thể dục, thể thao và du lịch)

1. Luật Thể dục, Thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, Thể thao ngày 14/6/2018.

2. Luật Du lịch Việt Nam năm 2017.

3. Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở.

4. Thông tư số 07/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tập huấn chuyên môn thể thao đối với người hướng dẫn tập luyện thể thao.

5. Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 16/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

6. Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

7. Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

XII. Quản lý nhà nước về xây dựng (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý nhà và thị trường bất động sản)

1. Luật Nhà ở ngày 25/11/2014.

2. Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25/11/2014.

3. Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.

4. Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

5. Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

6. Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản.

7. Thông tư số 28/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 10/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quản lý vận hành nhà chung cư, Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; Hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản, việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản và một số quy định của quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

8. Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Luật Nhà ở và Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

XIII. Quản lý nhà nước về thủy lợi và nước sạch nông thôn (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn)

1. Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017.
2. Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.
3. Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
4. Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.
5. Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.
6. Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi.
7. Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.
8. Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/5/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

XIV. Quản lý nhà nước về trồng trọt (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý về trồng trọt)

1. Luật Trồng trọt ngày 19/11/2018.
2. Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật ngày 25/11/2013.
3. Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.
4. Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

5. Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ.

6. Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

7. Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

8. Thông tư số 16/2019/TT-BNNPTNT ngày 01/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ.

9. Thông tư số 17/2019/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành danh mục loài cây trồng chính.

XV. Quản lý nhà nước về an toàn nông sản, lâm sản, thủy sản (Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý về an toàn nông sản, lâm sản, thủy sản)

1. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

3. Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

4. Thông tư số 74/2011/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản không bảo đảm an toàn.

5. Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

6. Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

XVI. Nghiệp vụ quản lý và bảo vệ rừng (Vị trí việc làm: Kiểm lâm viên)

1. Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012.

2. Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017.

3. Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

4. Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

5. Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

6. Thông tư số 07/2015/TT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Nội vụ về quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

7. Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy suất nguồn gốc lâm sản.

8. Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.

XVII. Quản lý nhà nước về hành nghề y, dược (*Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý hành nghề y, dược tư nhân*)

1. Luật Dược ngày 06/4/2016.

2. Luật Khám bệnh, Chữa bệnh năm 2009.

3. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

4. Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

5. Sách: Dược Lâm Sàng, Hóa dược (tập 1, tập 2), Dược liệu (tập 1, tập 2) của Bộ Y tế.

XVIII. Nghiệp vụ dược (*Vị trí việc làm: Chuyên viên quản lý nghiệp vụ dược*)

1. Luật Dược ngày 06/4/2016.

2. Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

3. Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

4. Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.

5. Sách: Dược Lâm Sàng, Hóa dược (tập 1, tập 2), Dược liệu (tập 1, tập 2) của Bộ Y tế.

XIX. Nghiệp vụ thanh tra y tế (*Vị trí việc làm: Chuyên viên thanh tra y tế*)

1. Luật Dược ngày 06/4/2016.

2. Luật Khám bệnh, Chữa bệnh năm 2009.

3. Luật Thanh tra ngày 15/11/2010.

4. Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

5. Sách: Dược Lâm Sàng, Hóa dược (tập 1, tập 2), Dược liệu (tập 1, tập 2) của Bộ Y tế.

XX. Nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (*Chuyên viên giải quyết khiếu nại, tố cáo; chuyên viên thanh tra*)

1. Luật Thanh tra ngày 15/11/2010.
2. Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013.
3. Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011.
4. Luật Tố cáo ngày 26/6/2018.
5. Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
6. Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thanh tra.
7. Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.
8. Thông tư số 01/2021/TT-TTCT ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp dân.
9. Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
10. Thông tư số 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

XXI. Quản lý nhà nước về công nghệ thông tin (*Vị trí việc làm: Chuyên viên công nghệ thông tin*)

1. Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006.
2. Luật An ninh mạng ngày 12/6/2018.
3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
4. Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
5. Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
6. Kiến thức về mạng máy tính, giao thức, kết nối, thiết lập hệ thống mạng.

XXII. Nghiệp vụ văn thư (*Vị trí việc làm: Văn thư trung cấp*)

1. Luật Lưu trữ năm 2011.
2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.

3. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

4. Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

5. Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025.
